BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo**

**của Trường Đại học Cần Thơ, năm học 2019-2020**

**Ngành: Quản lý kinh tế Mã số: 8340410**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Trình độ đào tạo: Thạc sĩ** | | |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | **-** Đã có bằng tốt nghiệp đại học ở tất cả các ngành.  - Có thâm niên công tác 02 năm sau khi tốt nghiệp (ngành khác khối ngành kinh tế)  - Học bổ sung kiến thức. | | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được | **II.1 Về kiến thức**:  *II.1.1 Phần kiến thức chung*  a. Vận dụng được phương pháp luận triết học vào việc giải quyết các vấn đề thực tiễn trong quản lý kinh tế;  b. Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ trong việc học tập, nghiên cứu quản lý kinh tế.  *II.1.2 Phần kiến thức cơ sở*  a. Ứng dụng được các nguyên lý cơ bản về quản lý kinh tế trong lĩnh vực công, hệ thống tài khoản quốc gia, quản lý thông tin, ra quyết định chiến lược và hướng đến hội nhập kinh tế quốc tế;  b. Trình bày tốt kiến thức tổng hợp về luật kinh tế, quản lý và bảo vệ môi trường.  c. Áp dụng hiệu quả kiến thức và phương pháp nghiên cứu khoa học vào thực tiễn quản lý vi mô và vĩ mô.  *II.1.3 Phần kiến thức chuyên ngành*  a. Trình bày được kiến thức lý thuyết chuyên sâu về quản lý kinh tế, quản lý thông tin, quản lý dự án, và chính sách ngoại thương.  b. Vận dụng được phân tích hành vi xã hội, chính sách kinh tế vùng và địa phương, kinh tế nông nghiệp và quản lý tài nguyên môi trường.  c. Vận dụng được kiến thức chuyên ngành vào việc tổ chức thực hiện và quản lý các hoạt động trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, kinh doanh, nông nghiệp trong cả khu vực công và khu vực khác.  **II.2 Về kỹ năng:**  -*II.2.1 Kỹ năng cứng*  a. Phân tích và đánh giá tốt chính sách, luật pháp nhằm phục vụ cho công tác ra quyết định quản lý;  b. Vận dụng tốt kỹ năng nghiên cứu khoa học vào thực tiễn quản lý vi mô và vĩ mô.  c. Sử dụng hiệu quả ngoại ngữ để diễn đạt, viết báo cáo, và phản biện các vấn đề có liên quan đến chuyên môn được đào tạo.  **II.4.2** *II.2.2 Kỹ năng mềm*  a. Xác định, xây dựng và giải quyết tốt các vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý kinh tế.  b. Giao tiếp tốt, phản biện, tự nghiên cứu và kỹ năng tư duy kinh tế độc lập.  **II.3 Thái độ (Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm )**  a. Thể hiện ý thức tuân thủ và chấp hành luật pháp trong quản lý kinh tế, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.  b. Phát huy tốt trí tuệ tập thể trong quản lý công và hoạt động chuyên môn.  **Ngoại ngữ**: Học viên tự học đạt chứng nhận B1 (bậc 3/6) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục II, Thông tư 15 ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). | | |
|  |
| III | Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | * Học viên được cấp mã số HV, thẻ HV, tài khoản thư điện tử riêng. * Chương trình đào tạo được cập nhật; có tóm tắt học phần; đề cương chi tiết học phần được công bố trên website Trường. * Được sử dụng miễn phí hệ thống máy tính công trong trường để phục vụ học tập và nghiên cứu. | | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | Chương trình đào tạo công bố tại địa chỉ <https://gs.ctu.edu.vn/kctdt/?trinhdo=ThS> | | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường | * Có khả năng tiếp tục theo đuổi ở trình độ tiến sĩ sau khi tốt nghiệp. | | |
| VI | Vị trí làm sau khi tốt nghiệp | * Công tác quản lý tại các sở, phòng, ban, ngành thuộc mọi thành phần kinh tế. Làm nghiên cứu ở các viện, trường và các trung tâm nghiên cứu. Giảng dạy và nghiên cứu cho các trường đại học, cao đẳng; Chuyên gia tư vấn cho các cơ quan chính phủ và phi chính phủ. | | |
|  | | | *Cần Thơ, ngày 30 tháng 6 năm 2020* **HIỆU TRƯỞNG**  **Hà Thanh Toàn** |

